



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 16/07/2026 (Thursday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
-0.4	20:32	00:30	↗
3.5	04:01	07:15	↘
2.4	08:58	12:30	↗
3.6	13:47	17:00	↘
-0.3	21:17	01:15	↗

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	P.Tuấn - N.Tuấn	MACALLAN 6 + LAFITE	5.2	189	4,612	H25 - TCHP	01:00	//06:00; 2HT. SR	08-12
2	N.Thanh - Anh	GH RIVER	8.8	180	19,279	P/s3 - CL1	03:00	Cano DL	A2-A5
3	Trung	KMTC JARKATA	8.1	172	16,659	P/s3 - CL7	02:00	//	A1-A6
4	Chương - Chính	STARSHIP JUPITER	10.5	197	27,997	P/s3 - CL4	10:00	//	A1-A6
5	P.Cần - Đào	GSL AFRICA	10.9	200	27,213	P/s3 - CL4-5	11:30	//	A5-A6
6	M.Hải	SITC FUJIAN	9.6	172	17,360	P/s3 - BNPH	11:30	//	A2-A3
7	N.Minh - Quang	NEXOE MAERSK	8.3	199	27,733	P/s3 - CL3	13:30	//	A2-A5
8	T.Tùng	HEUNG A HOCHIMINH	9.6	173	17,791	P/s3 - CL7	13:30	//1600	A1-A3
9	P.Hải - N.Chiến	ASIA	2.8	72	1,534	P/S - CR	08:00	QTCR	
10	P.Hải - N.Chiến	ASIA	3	72	1,534	CR - P/S	16:00	QTCR	

No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đ.Chiến - Khái	SEATTLE BRIDGE	12.5	293	71,787	CM2 - P/s3	14:00	MT-VTX	KS-AWA
2	A.Tuấn	HAIAN ALFA	9.3	172	18,852	P/s3 - CM4	14:00	Y/c MP	A9-A10
3	P.Thùy - Đức	CONTI CONQUEST	10.6	334	90,449	P/s3 - CM2	20:00	Y/c MP-VTX	MR-KS

No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Hồng - Lương	MTT SENARI	8.3	160	13,059	CL4 - P/s3	06:00		A3-01
2	B.Long	MILD CONCERTO	8.2	148	9,929	TCHP - H25	06:00	TSHT: Th.Tùng, SR	08-12
3	N.Dũng	SAWASDEE ATLANTIC	10	172	18,051	BP6 - P/s3	06:30		
4	M.Hùng	HAI TIAN LONG	4.8	98	3,609	CL4-5 - H25	06:30	TSHT: Đ.Hải, SR	A3-01
5	M.Tùng	GH RIVER	8.5	180	19,279	CL1 - P/s3	15:00		A2-A5
6	Th.Hùng	KMTC JARKATA	9.6	172	16,659	CL7 - P/s3	16:00		A1-A6
7	V.Dũng	SAWASDEE ATLANTIC	10	172	18,051	CL1 - P/s3	06:00		